

BÁO CÁO

TÌNH HÌNH TÁI CƠ CẤU DNNN GIAI ĐOẠN 2011 – 2015 THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 929/QĐ-TTg VÀ 10 THÁNG NĂM 2016, PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TRONG GIAI ĐOẠN 2016 - 2020

1. Tình hình tái cơ cấu DNNN giai đoạn 2011 - 2015

Triển khai Nghị quyết Đại hội XI của Đảng và kết luận số 50-KL/TW ngày 29/10/2012 của Ban chấp hành Trung ương khóa XI, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 929/QĐ-TTg ngày 17/7/2012 phê duyệt Đề án “Tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước (DNNN), trọng tâm là Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty nhà nước giai đoạn 2011-2015”, trong đó xác định nhiệm vụ trọng tâm là cổ phần hóa và thoái vốn đã đầu tư vào ngành, lĩnh vực không thuộc ngành kinh doanh chính của doanh nghiệp. Tình hình tái cơ cấu DNNN giai đoạn 2011 – 2015 như sau:

1.1. Về cơ chế chính sách:

Trong giai đoạn 2011 – 2015, các cơ chế chính sách về quản lý tài chính doanh nghiệp và sắp xếp, cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp đã được ban hành đầy đủ, đồng bộ và được điều chỉnh, bổ sung để phù hợp với thực tiễn hoạt động của doanh nghiệp và tình hình thị trường, tạo điều kiện để doanh nghiệp hoàn thành kế hoạch cổ phần hóa doanh nghiệp theo Đề án tái cơ cấu được cấp có thẩm quyền phê duyệt và thực hiện thoái vốn đầu tư ngoài ngành giúp doanh nghiệp có vốn tập trung đầu tư vào lĩnh vực, ngành kinh doanh chính, tránh đầu tư dàn trải, hạn chế thất thoát vốn và tài sản nhà nước.

1.2. Về số lượng doanh nghiệp thực hiện sắp xếp, cổ phần hóa:

Trong giai đoạn 2011 - 2015 đã sắp xếp được 588 doanh nghiệp, trong đó cổ phần hóa được 508 doanh nghiệp và sắp xếp theo các hình thức khác 80 doanh nghiệp. Tổng giá trị thực tế doanh nghiệp của 508 doanh nghiệp thực hiện cổ phần hóa là 760.774 tỷ đồng, trong đó giá trị thực tế phần vốn nhà nước là 188.274 tỷ đồng; Tổng vốn điều lệ theo phương án được phê duyệt là 197.217 tỷ đồng, trong đó Nhà nước nắm giữ 128.031 tỷ đồng (bằng 65%); Nhà đầu tư chiến lược nắm giữ 31.065 tỷ đồng (bằng 15,8%); Người lao động nắm giữ 4.042 tỷ đồng (bằng 2%); Tổ chức công đoàn nắm giữ 1.124 tỷ đồng (bằng 0,5%); bán công khai 32.931 tỷ đồng (bằng 16,7%).

1.3. Tình hình thực hiện thoái vốn

a. Kết quả thoái vốn tại 5 lĩnh vực nhạy cảm

Các Tập đoàn, Tổng công ty nhà nước thực hiện thoái vốn đầu tư vào 05 lĩnh vực nhạy cảm (lĩnh vực Bất động sản, Chứng khoán, Tài chính-Ngân hàng, Bảo hiểm và Quỹ đầu tư) theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 929/QĐ-TTg. Trong giai đoạn 2011- 2015, các đơn vị đã thoái được 11.036

tỷ đồng, thu về 10.742 tỷ đồng (số thu về giảm so với sổ sách do Tập đoàn Dầu khí thoái 800 tỷ đồng và Tổng công ty Lương thực miền Nam thoái 1,3 tỷ đồng với giá 0 đồng theo chỉ đạo của NHNN).

b. Kết quả thoái vốn của SCIC

Giai đoạn 2011 - 2015, SCIC đã tiếp nhận 57 doanh nghiệp, nâng tổng số doanh nghiệp SCIC tiếp nhận từ khi thành lập đến nay lên gần 1000 doanh nghiệp với tổng giá trị vốn nhà nước hơn 8.722 tỷ đồng. Trong giai đoạn 2011 - 2015, SCIC đã thực hiện bán vốn tại 368 doanh nghiệp, tổng giá trị thu về đạt 6.998 tỷ đồng, gấp 2,4 lần giá trị đầu tư (2.940 tỷ đồng), thặng dư bán vốn là 4.058 tỷ đồng.

2. Tình hình tái cơ cấu DNNN 10 tháng năm 2016

2.1. Tình hình cổ phần hóa doanh nghiệp

Lũy kế 10 tháng năm 2016 (tính đến ngày 20/10/2016) đã có 51 doanh nghiệp được cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án cổ phần hóa, trong đó có 06 Tổng công ty nhà nước.

Tổng giá trị thực tế của 51 doanh nghiệp đã được phê duyệt phương án cổ phần hóa là 32.032 tỷ đồng, trong đó giá trị thực tế phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp là 23.344 tỷ đồng.

Theo phương án cổ phần hóa được cấp có thẩm quyền phê duyệt thì vốn điều lệ của 51 đơn vị là 23.086 tỷ đồng, trong đó nhà nước nắm giữ 11.133 tỷ đồng, bán cho nhà đầu tư chiến lược 7.473 tỷ đồng, bán cho người lao động 346,1 tỷ đồng, tổ chức công đoàn 6,7 tỷ đồng, số lượng cổ phần bán đấu giá công khai là 4.126 tỷ đồng.

2.2. Tình hình thoái vốn

- Tình hình thoái vốn trong tháng 10:

+ Có 03 Tổng công ty báo cáo bổ sung tình hình thoái vốn tại các lĩnh vực ngoài 5 lĩnh vực nhạy cảm (TCT ACC thoái 10,4 tỷ đồng thu về 10,5 tỷ đồng; TCT phát triển khu công nghiệp Đồng Nai thoái 3,8 tỷ đồng, thu về 4,6 tỷ đồng; TCT cơ khí giao thông vận tải Sài Gòn thoái 57,2 tỷ đồng, thu về 58,1 tỷ đồng)

+ SCIC thoái vốn tại 05 doanh nghiệp với tổng giá trị 46,4 tỷ đồng, thu về 26,8 tỷ đồng, giá thu về thấp hơn so với giá trị sổ sách bán ra do SCIC thoái vốn dưới mệnh giá tại 02 doanh nghiệp (CTCP Sản xuất bì và hàng xuất khẩu thoái 6,2 tỷ đồng, thu về 3,7 tỷ đồng; CTCP Doximeco thoái 26,7 tỷ đồng, thu về 2,6 tỷ đồng).

- Trong 10 tháng năm 2016, các đơn vị đã thoái được 3.352 tỷ đồng, thu về 6.4078 tỷ đồng, trong đó:

+ Thoái vốn tại 05 lĩnh vực nhạy cảm: Các Tập đoàn, Tổng công ty đã thoái được 481 tỷ đồng, thu về 441 tỷ đồng tại 05 lĩnh vực nhạy cảm, giá trị thu về thấp hơn giá trị đã đầu tư do Tổng công ty Thanh Lễ thoái 100,6 tỷ đồng tại Khu biệt thự vườn Chánh Mỹ, thu về 18,3 tỷ đồng.

+ Thoái vốn đầu tư ở doanh nghiệp khác (ngoài 05 lĩnh vực nhạy cảm): Các Tập đoàn, Tổng công ty đã thoái 1.382 tỷ đồng, thu về 2.121 tỷ đồng tại các doanh nghiệp có vốn đầu tư vào các lĩnh vực ngoài 5 lĩnh vực nhạy cảm nêu trên.

+ Thoái vốn ở SCIC: SCIC đã bán vốn tại 59 doanh nghiệp với giá trị là 1.489 tỷ đồng, thu về 3.844 tỷ đồng.

3. Nhận xét, đánh giá

3.1. Chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ

- Ngày 07/01/2016, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 01/NQ-CP về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đề điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán NSNN năm 2016, theo đó giao các Bộ, cơ quan Trung ương, địa phương, tập đoàn kinh tế, tổng công ty Nhà nước *“Tiếp tục thực hiện các Nghị quyết Trung ương về sắp xếp, cổ phần hóa và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước và Quyết định số 929/QĐ-TTg ngày 17 tháng 7 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ. Gắn trách nhiệm của người đứng đầu với kết quả tổ chức thực hiện đề án tái cơ cấu doanh nghiệp.”*

- Ngày 03/6/2016, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 22/CT-TTg về việc tăng cường chỉ đạo điều hành thực hiện nhiệm vụ tài chính - ngân sách nhà nước năm 2016, theo đó chỉ đạo các bộ, cơ quan và địa phương: *“Khẩn trương hoàn thiện trình cấp có thẩm quyền phê duyệt các đề án tái cơ cấu ngành, lĩnh vực và địa phương (chưa được phê duyệt) đảm bảo đúng thời hạn đặt ra;*

Tiếp tục triển khai thực hiện tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước theo Quyết định số 929/QĐ-TTg ngày 17 tháng 7 năm 2012; xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước giai đoạn 2016 - 2020; xây dựng lộ trình thoái vốn nhà nước tại các doanh nghiệp thuộc diện Nhà nước không nắm giữ cổ phần chi phối hoặc không nắm giữ cổ phần, vốn góp.”

3.2. Những kết quả đạt được

Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng chính phủ, trong 10 tháng năm 2016, các đơn vị đã tiếp tục triển khai đề án tái cơ cấu DNNN và đã đạt được một số kết quả đáng ghi nhận:

- Về cơ bản, thời gian qua các Tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước, doanh nghiệp nhà nước đã tích cực triển khai Đề án tái cơ cấu theo tinh thần Quyết định số 929/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Các cơ chế chính sách về tái cơ cấu, sắp xếp, cổ phần hóa DNNN đã được ban hành đầy đủ, tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp thực hiện. Hiệu quả hoạt động của DNNN sau cổ phần hóa từng bước được nâng cao.

- Số lượng doanh nghiệp thực hiện cổ phần hóa, sắp xếp đạt kế hoạch theo đề án tái cơ cấu được duyệt. Việc thoái vốn đầu tư ngoài ngành vào năm lĩnh vực nhạy cảm được triển khai quyết liệt.

- Quản trị doanh nghiệp tiếp tục được đổi mới, thể hiện qua các khâu sau:

+ Đổi mới quản trị về vật tư và tài chính: Sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các định mức kinh tế kỹ thuật, định mức tiêu hao vật tư phù hợp với điều kiện sản xuất kinh doanh, thị trường và các chủng loại vật tư mới; điều chỉnh mối quan hệ tín dụng của các DNNN theo hướng công ty mẹ không bảo lãnh cho các công ty con trong hoạt động tín dụng nhằm tăng cường tính chủ động và trách nhiệm về tài chính của các công ty con theo cơ chế tự vay, tự trả. Nâng cao công tác giám sát tài chính đối với các DNNN.

+ Lao động dôi dư ở các đơn vị thực hiện cổ phần hóa, giao, bán được hưởng chính sách trợ cấp; được hỗ trợ đào tạo, đào tạo lại nghề để bố trí việc làm mới tại doanh nghiệp cổ phần hoá hoặc tự thu xếp công việc mới đã góp phần đẩy nhanh tiến trình sắp xếp, cổ phần hoá, duy trì ổn định xã hội.

+ Đổi mới quản trị về tổ chức: Thực hiện sắp xếp lại cơ cấu tổ chức, thu gọn các phòng ban, đơn vị đầu mối tại công ty mẹ, ban hành các quy định mới về quyền hạn, trách nhiệm và tiêu chuẩn của các vị trí điều hành góp phần kiện toàn, nâng cao năng lực quản trị, điều hành doanh nghiệp.

+ Đổi mới quản trị về khoa học công nghệ: thực hiện xử lý các tài sản không cần dùng, chờ thanh lý, lạc hậu về kỹ thuật, tập trung vốn để đầu tư những tài sản, dây chuyền công nghệ tiên tiến tạo điều kiện tăng năng suất lao động của doanh nghiệp.

- Công tác cổ phần hóa doanh nghiệp đã góp phần hoàn thiện và phát triển thị trường vốn đặc biệt là thị trường chứng khoán, tạo điều kiện cho doanh nghiệp sau khi cổ phần hoá huy động vốn, đổi mới phương thức quản lý, công nghệ, gắn kết người lao động với doanh nghiệp, doanh nghiệp phát triển ổn định trong xu thế hội nhập với kinh tế khu vực và kinh tế thế giới.

Trong bối cảnh tình hình kinh tế - xã hội vẫn còn nhiều khó khăn, việc tái cơ cấu DNNN theo hướng kết hợp giữa chiều rộng và chiều sâu, chú trọng nâng cao hiệu quả và sức cạnh tranh đã đạt được nhiều kết quả tích cực. Các DNNN đã cơ bản thực hiện được vai trò, nhiệm vụ chủ sở hữu giao, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm cân đối cung cầu, bình ổn giá cả, xóa đói giảm nghèo, tạo điều kiện để phát triển kinh tế giữa các vùng miền, đặc biệt là vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo.

3.3. Một số tồn tại, hạn chế, nguyên nhân:

Do trong 10 tháng năm 2016, các đơn vị tiếp tục thực hiện cổ phần hóa các đơn vị chưa hoàn thành theo kế hoạch giai đoạn 2011 - 2015 đồng thời triển khai xây dựng kế hoạch sắp xếp, cổ phần hóa, tái cơ cấu theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ nên tiến độ cổ phần hóa DNNN và thoái vốn còn chưa đạt được như kỳ vọng.

Ngoài ra do đối tượng sắp xếp, cổ phần hóa hiện nay hầu hết là các doanh nghiệp có quy mô lớn, phạm vi hoạt động rộng, kinh doanh đa ngành nghề, tài chính phức tạp nên cần có nhiều thời gian chuẩn bị, xử lý. Mặt khác, việc thực hiện cổ phần hóa, tái cơ cấu đối với các doanh nghiệp có quy mô vốn lớn cần sự

tham gia của nhiều nhà đầu tư lớn, có tiềm lực tài chính và năng lực quản trị, đầu tư tốt nên cần nhiều thời gian để chuẩn bị.

4. Định hướng đẩy mạnh cổ phần hóa DNNN giai đoạn tới

a) Hoàn thiện cơ chế chính sách

Trong giai đoạn 2016-2020, quá trình cổ phần hóa DNNN tiếp tục được Đảng, Chính phủ chỉ đạo triển khai quyết liệt, đối tượng cổ phần hóa tiếp tục được mở rộng tới các Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty Nhà nước lớn đòi hỏi phải có các cơ chế liên quan hướng dẫn phù hợp nhằm xử lý dứt điểm các tồn tại về tài chính trước khi xác định giá trị doanh nghiệp, tổ chức định giá sát với giá thị trường, tiếp tục bán cổ phần công khai, minh bạch, gắn quá trình cổ phần hóa với quá trình phát triển của thị trường chứng khoán và thu hút được các nhà đầu tư tham gia mua cổ phần góp phần đổi mới quản trị doanh nghiệp, nâng cao hiệu quả hoạt động và sức cạnh tranh của doanh nghiệp sau cổ phần hóa, hạn chế thất thoát vốn và tài sản Nhà nước trong quá trình cổ phần hóa. Theo đó, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ sẽ chỉ đạo các Bộ, ngành liên quan xây dựng để ban hành một số cơ chế như:

- Hoàn thiện trình Thủ tướng Chính phủ ban hành tiêu chí phân loại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước và danh mục doanh nghiệp nhà nước thực hiện sắp xếp giai đoạn 2016-2020 (thay thế Quyết định 37/2014/QĐ-TTg) theo hướng thu hẹp lĩnh vực nhà nước nắm giữ 100% vốn (Nhà nước chỉ tiếp tục nắm giữ 100% vốn điều lệ theo quy định tại Điều 10 Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp năm 2014); thực hiện cổ phần hóa toàn bộ các doanh nghiệp còn lại (theo các tỷ lệ Nhà nước nắm giữ trên 65% tổng số cổ phần, từ 50%-65% tổng số cổ phần và dưới 50% tổng số cổ phần của doanh nghiệp sau khi cổ phần hóa), đồng thời ban hành danh sách doanh nghiệp thực hiện sắp xếp, cổ phần hóa giai đoạn 2016 - 2020 kèm theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ để làm cơ sở cho các đơn vị thực hiện.

- Hoàn thiện cơ chế về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần (thay thế Nghị định 59/2011/NĐ-CP, Nghị định 189/2013/NĐ-CP và Nghị định số 116/2015/NĐ-CP) làm cơ sở pháp lý để thực hiện cổ phần hóa trong giai đoạn 2016-2020 theo hướng phù hợp với đối tượng cổ phần hóa và yêu cầu giai đoạn mới như: Xử lý dứt điểm các tồn tại về tài chính, công nợ, lao động của các doanh nghiệp cổ phần hóa; bổ sung áp dụng phương thức bán cổ phần lần đầu (phương thức dựng sổ) phù hợp với thông lệ quốc tế; quy định rõ tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư chiến lược, điều chỉnh phương thức bán cổ phần

cho nhà đầu tư chiến lược cho phù hợp với giá bán cho nhà đầu tư chiến lược không thấp hơn giá bán thành công thấp nhất của cuộc bán đấu giá công khai; Tiếp tục hướng dẫn việc sắp xếp, xác định giá trị quyền sử dụng đất trong doanh nghiệp cổ phần hóa theo quy định của Luật Đất đai năm 2013; điều chỉnh chính sách bán cổ phần ưu đãi cho người lao động theo hướng quy định rõ người lao động chỉ phải thanh toán 60% giá trị một cổ phần mua ưu đãi tính theo mệnh giá; quy định rõ và quản lý chặt chẽ tiền thu từ cổ phần hóa các doanh nghiệp; tăng cường sự kiểm tra, giám sát của các cơ quan có liên quan thông qua việc bổ sung đối tượng phải thực hiện Kiểm toán Nhà nước trước khi công bố giá trị doanh nghiệp; tiếp tục gắn kết quá trình cổ phần hóa với việc đăng ký giao dịch và niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam, đảm bảo cho các nhà đầu tư sau khi mua cổ phần lần đầu sẽ được thực hiện giao dịch trên thị trường; quy định rõ quyền hạn và trách nhiệm của các tổ chức cá nhân tham gia trong quá trình cổ phần hóa.

- Hoàn thiện cơ chế về hoạt động của doanh nghiệp nhà nước (thay thế Nghị định 172/2013/NĐ-CP về thành lập, tổ chức lại, giải thể công ty TNHH 1TV do Nhà nước làm chủ sở hữu và công ty TNHH 1TV là công ty con của công ty TNHH 1TV do Nhà nước làm chủ sở hữu; Nghị định 69/2014/NĐ-CP về Tập đoàn kinh tế nhà nước và Tổng công ty nhà nước; Quyết định 35/2013/QĐ-TTg ban hành Quy chế hoạt động của Kiểm soát viên công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; Nghị định 128/2014/NĐ-CP về bán, giao và chuyển giao doanh nghiệp 100% vốn nhà nước) để thực hiện sắp xếp, tăng cường minh bạch báo cáo tài chính, thông tin tài chính, kinh doanh, điều hành Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty nhà nước; tăng cường trách nhiệm của Hội đồng thành viên và Ban điều hành và xử lý trách nhiệm nếu không thực hiện đúng quy định. Tăng cường công tác giám sát, kiểm tra của chủ sở hữu nhà nước đối với các Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty nhà nước.

- Hoàn thiện cơ chế về phân công, phân cấp thực hiện các quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước đối với doanh nghiệp nhà nước và vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp (thay thế Nghị định 99/2012/NĐ-CP). Thành lập cơ quan quản lý để thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ giám sát, kiểm tra, quản lý sử dụng, bảo toàn, phát triển vốn và đánh giá hiệu quả vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp. Đồng thời có cơ chế, chế tài để các tổ chức, cá nhân thực hiện có hiệu quả các quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ được phân công, phân cấp.

b) Tổ chức thực hiện

- Tiếp tục quán triệt sâu sắc các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp sắp xếp, đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước theo các Nghị quyết của Trung ương Đảng tạo sự nhất trí cao trong toàn hệ thống chính trị để nâng cao hơn nữa nhận thức và có hành động quyết liệt, cụ thể trong thực hiện.

- Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định phê duyệt Đề án tái cơ cấu giai đoạn 2016 – 2020, trên cơ sở đó, các Bộ, ngành, địa phương, các Tập đoàn, Tổng công ty thống nhất chỉ đạo, nghiêm túc triển khai thực hiện.

- Tăng cường thông tin, đẩy mạnh việc minh bạch, công khai hóa thông tin về quá trình cổ phần hóa. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát đối với quá trình cổ phần hóa các DNNN.

- Cơ quan đại diện phần vốn nhà nước tại các doanh nghiệp đã cổ phần hóa thông qua người đại diện đơn đốc các doanh nghiệp đã cổ phần hóa thực hiện nghiêm quy định về đăng ký lưu ký, đăng ký giao dịch, đăng ký niêm yết trên thị trường chứng khoán theo quy định. Đồng thời nghiêm túc thực hiện chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu phần vốn nhà nước tại các doanh nghiệp đã cổ phần hóa về Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước theo đúng quy định.

- Tăng cường trách nhiệm của lãnh đạo các Bộ, ngành, địa phương, tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước trong việc thực hiện phương án cổ phần hóa các doanh nghiệp đã được phê duyệt; coi đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng cần tập trung chỉ đạo hoàn thành theo đúng kế hoạch đã được phê duyệt. Xử lý nghiêm đối với lãnh đạo doanh nghiệp không thực hiện hoặc không thực hiện có hiệu quả công tác cổ phần hóa doanh nghiệp./.